

H C VI N CHINH TR KHU V CI  
TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA H C

THÔNG TIN TH M C  
T P CHÍ CHUYÊN N M 2015

S 5/2017

HÀ N I - 2017

## M C L C

	Trang
1. <b>Nh ng bài vi t v Nhà n c và Pháp lu t</b>	3
2. <b>Nh ng bài vi t v qu n lý Nhà n c</b>	16
3. <b>Nh ng bài vi t v c i cách hành chính</b>	20

## NH NG BÀI VI T V NHÀ N C VÀ PHÁP LU T

1. 70 n m l ch s l p hi n v quy n con ng i, quy n công dân Vi t Nam/ Nguy n Linh Giang// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 9/2015.- tr 30-41.
2. 70 n m xây d ng nhà n c c a nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân/ Nguy n V n M nh// T p chí Lý lu n chính tr .- s 8/2015.- tr 25-29.
3. nh h ng c a B Lu t h c dân s Pháp i v i B Lu t h c dân s u tiên c a Nh t B n/ Nguy n V n Quân// T p chí Nghiên c u Nh t B n & ông B c Á.- s 3/2015.- tr 51-60.
4. Bàn v m t s n i dung c a D th o B Lu t Dân s s a i/ V Ng c Hà// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 229/2015.- tr 60-62.
5. Bàn v quy n khi u n i theo tinh th n Hi n pháp n m 2013/ Tr n Minh c// T p chí Nhà n c & Pháp Lu t.- s 8/2015.- tr 13-17.
6. Bàn v th m quy n và quy trình ban hành v n b n quy ph m pháp Lu t h c c a các c quan nhà n c trung ng/ D ng H ng Th Phi Phi// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 8/2015.- tr 28-34.
7. B o hi n theo Hi n pháp n m 2013/ ng Minh Tu n// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 5/2015.- tr 25-29.
8. B o h quy n s h u trí tu i v i sáng ch liên quan n d c ph m theo quy nh c a pháp lu t Vi t Nam/ Lê Th Bích Th y// T p chí Lu t h c.- s 6/2015.- tr 49-61.
9. Bi u tình d i góc nhìn c a khoa h c xung t và vi c xây d ng Lu t Bi u tình n c ta/ Lê V n ính// T p chí Sinh ho t lý lu n.- s 3/2015.- tr 46-48.
10. B sung th t c rút g n trong B Lu t T t ng Dân s (s a i)/ Lê Thu Hà// T p chí Nhà n c & Pháp Lu t.- s 2/2015.- tr 36-41.
11. B c phát tri n m i v quy n c b n c thù c a ng bào dân t c thi u s trong Hi n pháp n m 2013/ Ph m Th Thanh Hu // T p chí Sinh ho t lý lu n.- s 1/2015.- tr 25-28.
12. Các nhân t nh h ng n giá tr xã h i c a pháp lu t/ Lê V ng Long// T p chí Lu t h c.- s 4/2015.- tr 30-42.
13. Các quy nh c a pháp lu t Vi t Nam v xác l p, th c hi n và b o v quy n dân s / Nguy n V Hoàng// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 232/2015.- tr 44-48.

14. Các quy định pháp Luật về bảo vệ môi trường và trong hoạt động sản xuất kinh doanh ở Việt Nam hiện nay/ Viên Thị Giang// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 2/2015.- tr 50-55.

15. Các yếu tố bảo vệ môi trường và pháp Luật về môi trường, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống ở Việt Nam/ Hồ Thanh Hương// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 236/2015.- tr 22-24.

16. Công nhân dân kiểm soát quy trình sản xuất và nâng giá trị tham khảo cho Việt Nam/ Nguyễn Quang Anh// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 6/2015.- tr 58-63.

17. Công nhân kiểm soát chất lượng và các nhân tố tham gia của Quốc hội/ Constance Hybsier// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 11/2015.- tr 20-24.

18. Công nhân kiểm soát, phân tích xã hội và môi trường ở Việt Nam hiện nay/ Nguyễn Văn Lâm// Tạp chí Dân văn.- số 4/2015.- tr 28-29.

19. Chính phủ Việt Nam: 70 năm xây dựng và phát triển/ Văn Thị // Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 9/2015.- tr 24-29, 41.

20. Chính phủ Việt Nam: 70 năm xây dựng và phát triển/ Văn Thị // Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 9/2015.- tr 24-29.

21. Một số quy định công nhân trong xây dựng nhà nước pháp quy xã hội chuyên ngành Việt Nam thời kỳ hiện đại / Trần Thị Hòe// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 236/2015.- tr 52-54;76.

22. Vấn đề phân tích các công ty hóa chất Hoa Kỳ bị thất bại cho các nhân nhân chất da cam/dioxin Việt Nam/ Phạm Duy Hoàng, Trần Văn Biên// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 76-84.

23. Một số vấn đề xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam/ Nguyễn Thị Thu Hằng// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 223+224/2015.- tr 116-118.

24. Đào tạo và sử dụng nhân lực phân hành chính trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quy Việt Nam/ Nguyễn Thị Anh Thơ // Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 8/2015.- tr 49-53.

25. Xu hướng nội dung chính sách cho Bộ Luật Dân sự Việt Nam tương lai/ Bùi Thị Thanh Hương// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 59-60.

26. Những vấn đề hoàn thiện Luật Tố tụng Chính phủ theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013/ Cao Văn Minh, Lê Thị Mỹ // Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 46-59.

27. i m i b máy c a ng và b máy c a Nhà n c trong i u ki n m i/ Nguy n ng Thành// T p chí Lý lu n chính tr .- s 9/2015.- tr 14-20.
28. i m i m i quan h gi a ng v i Nhà n c trong i u ki n xây d ng Nhà n c pháp quy n xã h i ch ngh a Vi t Nam hi n nay/ Nguy n V n Quang// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 3/2015.- tr 12-17.
29. i m i nh n th c v ch nh Chính ph theo Hi n pháp n m 2013 trong xây d ng Lu t h c T ch c Ch nh ph (s a i)/ Tr n Anh Tu n// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 2/2015.- tr 10-19.
30. i m i t ch c và ho t ng c a Chính ph theo tinh th n Hi n pháp n m 2013./ Tr n Anh Tu n// T p chí T ch c Nhà n c.- s 6/2015.- tr 3-11.
31. Góp ph n hoàn thi n pháp Lu t T t ng hình s trong phát hi n, x lý t i ph m tham nh ng/ Tr n V n // T p chí C ng s n.- s 12/2015.- tr 63-67.
32. Góp ph n tìm hi u t t ng H Chí Minh v Nhà n c pháp quy n/ Nguy n M nh Hà// T p chí L ch s ng.- s 5/2015.- tr 79-82.
33. Gia nh p Công c ch ng tra t n c a Liên h p qu c và nhu c u s a i pháp Lu t h c Vi t Nam/ Tr ng H H i// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 2/2015.- tr 77-83.
34. Giám sát c a Qu c h i i v i t ch c b máy nhà n c trên th gi i và nh ng giá tr tham kh o cho Vi t Nam/ Tr ng H H i// T p chí Lu t h c h c.- s 5/2015.- tr 22-29.
35. Giám sát quy n l c nhà n c, b o m quy n con ng i Vi t Nam hi n nay/ Tr n Th Hòe// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 227/2015.- tr 91-93.
36. H th ng chính tr Vi t Nam: 70 n m xây d ng và i m i/ Nguy n Th Vi t H ng, Nguy n Qu c Hùng// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 9/2015.- tr 14-23.
37. Hi n pháp n m 1946 t n n t ng c s u tiên cho quá trình t ng b c xây d ng, s a i và hoàn thi n h th ng pháp Lu t h c Vi t Nam/ Nguy n c Minh-Lê Th ng Huy n// T p chí Nghiê n c u l ch s .- s 8/2015.- tr 43-51.
38. Hi n pháp n m 2013 và chính sách i ngo i/ Ngô c M nh// T p chí Nghiê n c u l p pháp.- s 18/2015.- tr 50-54.
39. Hoàn thi n B Lu t T t ng hình s nh m b o m quy n c a ph n là ng i b t m gi , b can, b cáo/ Tr n Th Liên// T p chí Lu t h c h c.- s 4/2015.- tr 22-29.

40. Hoàn thiện các biện pháp pháp lý bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân theo Hiến pháp năm 2013/ Thái Thị Tuyet Dung// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 11/2015.- tr 47-60.
41. Hoàn thiện các quy định về thi hi u kh i ki n v án hành chính/ Nguyễn Hoàng Yến// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 2/2015.- tr 21-26.
42. Hoàn thiện chế độ nh ãng ph m trong Bộ Luật Hình sự Việt Nam hiện hành/ Lê Xuân Lộc// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 2/2015.- tr 65-70.
43. Hoàn thiện chính sách ưu ãi ng i có công v i cách mạng Việt Nam hiện nay/ Võ Thị Lan Hương// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 36-40.
44. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ các quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân/ Đinh Thanh Phương// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 6/2015.- tr 17-23.
45. Hoàn thiện hệ thống pháp Luật về công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp Luật về môi trường/ Nguyễn Văn Long// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 232/2015.- tr 51-54.
46. Hoàn thiện hệ thống pháp Luật về hoạt động chính trị của đại biểu Quốc hội Việt Nam hiện nay/ Võ Trang// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 236/2015.- tr 49-51;79.
47. Hoàn thiện nâng cao hiệu quả ban hành pháp Luật về tổ chức và nhóm yếu thế / Nguyễn Thị Báo// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 4/2015.- tr 51-54.
48. Hoàn thiện pháp Luật về tổ chức bảo đảm quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương Việt Nam hiện nay/ Trần Thái Dũng, Trần Thị Thanh Mai// Tạp chí Luật học.- số 7/2015.- tr 12-21.
49. Hoàn thiện pháp Luật về giám sát ngân sách nhà nước/ Khuất Việt Hải// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 3/2015.- tr 24-28.
50. Hoàn thiện pháp luật về quyền tự do hiệp hội/ Lê Khánh Tùng// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 11/2015.- tr 41-46.
51. Hoàn thiện pháp Luật về thực hành dân chủ trực tiếp theo Hiến pháp năm 2013/ Trần Hồng Hải// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 2/2015.- tr 3-8.
52. Hoàn thiện quy định của Bộ Luật hình sự Việt Nam về các tội hi l / oàn L Thu// Tạp chí Luật học.- số 4/2015.- tr 49-61.
53. Hoàn thiện quy định về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người/ Hồ Ngọc Hà// Tạp chí Lý luận chính trị & Truyền thông.- số 1/2015.- tr 102-105.

54. Hồ t ng bào ch a trong t t ng hình s Vi t Nam/ Phan Th Thanh Mai// T p chí Lu t h c.- s 7/2015.- tr 28-37.
55. Hồ t ng c a Qu c h i v i vi c b o v Hi n pháp n m 2013/ L ng Minh Tuân, Ng c Tú// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 18/2015.- tr 25-33.
56. Hồ t ng ch t v n c a Qu c h i theo tinh th n Hi n pháp n m 2015/ Bùi Ng c Thanh// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 18/2015.- tr 19-24.
57. Hồ t ng l p pháp c a Qu c h i trong th i gian qua và nh h ng ti p t c i m i trong th i gian t i/ Hoàng V n Tú// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 3+4/2015.- tr 33-40.
58. Hồ t ng ph bi n, giáo d c pháp Lu t h c trong xây d ng nhà n c pháp quy n xã h i ch ngh a Vi t Nam/ Nguy n V n Vi// T p chí T ch c Nhà n c.- s 7/2015.- tr 48-51.
59. H c cách ch ng tham nh ng c a ng i x a qua Lu t h c “h i t ”/ Bùi Huy Khiêm// T p chí Lý lu n chính tr & Truy n thông.- s 3/2015.- tr 54-56.
60. H c thuy t trình t công b ng và vi c b o v quy n con ng i: Kinh nghi m qu c t và Vi t Nam/ Bùi Ti n t// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 11/2015.- tr 61-71.
61. K t h p, phát huy vai trò c a pháp Lu t h c và o c trong ho t ng c a ng i cán b qu n lý/ Ngô Thu Hi n// T p chí Lý lu n chính tr & Truy n thông.- s 2/2015.- tr 62-65.
62. Kinh nghi m v t ch c và ho t ng c a Qu c h i m t s n c có th k th a và phát tri n Qu c h i Vi t Nam/ Hoàng V n Tú// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 18/2015.- tr 61-72.
63. Kinh nghi m xây d ng h th ng chính tr n c Vi t Nam Dân ch C ng hòa th i k 1954 - 1975/ V Th Nh Hoa// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 238/2015.- tr 55;59.
64. Khái ni m t i ph m trong B Lu t h c Hình s / inh Hoàng Quang, Ph m Vi t Ngh a// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 2/2015.- tr 56-64.
65. L i ích nhóm và nhóm l i ích đ i d ng tham nh ng/ Nguy n H u Khi n// T p chí Khoa h c xã h i Vi t Nam.- s 12/2015.- tr 28-32.
66. Lu t t o ra pháp lu t/ Nguy n Minh oan, Nguy n Minh c// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 8/2015.- tr 22-27.
67. Lu t T ch c Qu c h i n m 2014. B c phát tri n quan tr ng v t ch c và ho t ng c a Qu c h i n c ta/ Lê Minh Thông// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 18/2015.- tr tr4-13.

68. Mâu thuẫn lợi ích giữa người bán và người mua và chính quyền Việt Nam hiện nay/ Thạc sĩ và giảng viên/ Trần Thị Bích Huệ // Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 226/2015.- tr 52-53;66.

69. Mối liên hệ giữa hoàn cảnh và trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam/ Nguyễn Văn Niềm, Nguyễn Văn Thủy // Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 35-41.

70. Mối liên hệ giữa các bên trong buôn bán/ Văn Thị Minh Huệ// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 235/2015.- tr 20-21.

71. Mối liên hệ giữa ý thức của Dân sự (sản phẩm)/ Lê Ngọc Thanh// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 230/2015.- tr 105-107;111.

72. Mối liên hệ giữa pháp luật và thực tiễn thi hành Pháp luật trong xã hội dân chủ, pháp quyền năm 2007/ Nguyễn Văn Hiến, Trần Hoàng Quang// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 3-13.

73. Mối liên hệ giữa lý luận và thực tiễn về bạo lực và mối liên hệ giữa cá nhân và cộng đồng/ Lê Thị Anh Đào// Tạp chí Luật học.- số 5/2015.- tr 13-21.

74. Mục tiêu, quan niệm, nội dung nhiệm vụ và hoạt động của Chính phủ theo Hiến pháp năm 2013/ Trần Anh Tuấn// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 5/2015.- tr 14-24.

75. Nâng cao chất lượng pháp luật theo Hiến pháp năm 2013/ Trần Ngọc Dũng// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 18/2015.- tr 14-18.

76. Nâng cao hiệu quả hoạt động pháp chế Việt Nam/ Phí Thị Thanh Tuyến// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 8/2015.- tr 7-13.

77. Nâng cao trách nhiệm báo chí và truyền thông của Nhà nước hiện nay/ Nguyễn Thanh Tuấn - Trần Thị Hòa// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 1/2015.- tr 36-40.

78. Nâng cao vai trò của Quốc hội trong quy trình ngân sách/ Lê Thị Thu Hằng// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 12/2015.- tr 7-13.

79. Nâng cao ý thức pháp luật trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam/ Nguyễn Lê Ngọc Dũng// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 3/2015.- tr 87-90.

80. Nguyên lý quy định nhân dân và biểu hiện của nó trong nhà nước pháp quyền Việt Nam/ Trần Ngọc Thọ, Nguyễn Thị Việt Hằng// Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam.- số 2/2015.- tr 42-50.



81. Nguyên tắc áp dụng và hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành/ Nguyễn Mạnh Cường// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 68-75.
82. Nguyên tắc cơ bản và công thức hiện hành của mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân trong Hiến pháp năm 2013/ Hoàng Thị Kim Qu // Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 5/2015.- tr 3-7.
83. Nguyên tắc cơ bản và nguyên tắc pháp luật chung trong Luật học quốc tế / Nguyễn Thị Thuần// Tạp chí Luật học.- số 4/2015.- tr 62-67.
84. Nguyên tắc chính quyền nhân dân trong Hiến pháp năm 2013/ Mai Thị Mai// Tạp chí Luật học.- số 5/2015.- tr 56-62.
85. Nhà nước của dân, do dân, vì dân/ Hoàng Vinh// Tạp chí Tuyên giáo.- số 9/2015.- tr 13-16.
86. Nhà nước pháp quyền – nền tảng của công nghệ quốc tế / Nguyễn Văn Quân// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 7/2015.- tr 73-77.
87. Nhà nước pháp quyền Việt Nam/ Nguyễn Duy Quý// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội.- số 9/2015.- tr 3-9.
88. Nhìn lại sự kiện Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân công nhân Việt Nam trước năm 1950/ Võ Đăng Huân// Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu.- số 2/2015.- tr 58-68.
89. Nhu cầu luật hóa quyền biểu tình theo Hiến pháp năm 2013/ Nguyễn Linh Giang// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 11/2015.- tr 34-40.
90. Những điểm mới của pháp luật Việt Nam về mối quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài/ Nguyễn Hoàng Bách// Tạp chí Luật học.- số 5/2015.- tr 3-12.
91. Những điểm mới trong Hiến pháp 2013 về Nhà nước pháp quyền Việt Nam/ Đinh Xuân Lý// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 6/2015.- tr 30-34.
92. Những điểm mới trong Luật xử lý vi phạm hành chính - nhìn từ góc quyền công dân/ Nguyễn Thị Báo// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 2/2015.- tr 89-96.
93. Những thách thức cơ bản trong sự phát triển của Luật học Tố tụng hình sự áp dụng yêu cầu cải cách tư pháp/ Nguyễn Hòa Bình// Tạp chí Công sứ.- số 1/2015.- tr 24-33.
94. Những quy định mới trong Hiến pháp năm 2013 về quyền quốc tịch và vị trí triển khai thực hiện/ Ngô Hữu Phúc// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 3+4/2015.- tr 25-32.

95. Nh ng v ng m c và khuy n ngh trong quá trình chuy n i h p tác xã sang mô hình m i theo Lu t h c hi n hành/ Nguy n Tu n Doanh// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 232/2015.- tr 63-64.

96. Pháp i n hoá và hoàn thi n các quy nh v quy n nhân thân trong D th o B Lu t h c dân s (s a i)/ V Th H i Y n// T p chí Lu t h c.- s 5/2015.- tr 63-75.

97. Pháp Lu t h c áp d ng i v i quan h hôn nhân và gia ình có y u t n c ngoài theo pháp Lu t h c Vi t Nam và Nh t B n/ Nguy n Thái Mai// T p chí Lu t h c.- s 6/2015.- tr 15-22.

98. Pháp Lu t h c gi i quy t tranh ch p lao ng t p th v l i ích t i h i ng tr ng tài lao ng và ki n ngh hoàn thi n/ V Th Thu Hi n// T p chí Lu t h c.- s 5/2015.- tr 30-42.

99. Pháp lu t lao ng Vi t Nam: 70 n m hình thành và phát tri n/ Ph m Th Thuý Nga// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 9/2015.- tr 42-47.

100. Pháp lu t qu c t v quy n tr em và kinh nghi m th c thi c a m t s n c/ Lã V n B ng// T p chí Lý lu n chính tr .- s 5/2015.- tr 104-108.

101. Pháp lu t v b o tr xã h i Vi t Nam/ Nguy n Th Kim Anh - Nguy n Thanh Tùng// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 7/2015.- tr 44-48.

102. Pháp lu t Vi t Nam: Ch ng ng 70 n m/ Ph m H u Ngh // T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 9/2015.- tr 3-13,23.

103. Phát huy vai trò c a các t ch c xã h i trong ph bi n và giáo d c pháp lu t/ Cung ình C ng// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 227/2015.- tr 122-124.

104. Quan i m c a ng C ng s n Vi t Nam v nhà n c pháp quy n xã h i ch ngh a trong Hi n pháp 2013/ Bùi Quang Hi p// T p chí Khoa h c xã h i Vi t Nam.- s 2/2015.- tr 51-59.

105. Quan i m v Nhà n c c a Ch ngh a Marx - Lenin qua m t s tác ph m kinh i n/ Tr nh Th Hi n, Ph m Th Kim C ng// T p chí Nghiên c u Châu Á.- s 2/2015.- tr 46-57.

106. Qu n lý b ng Lu t h c luôn i ôi v i giám sát b ng o c/ T Ng c T n// T p chí Lý lu n chính tr & Truy n thông.- s 1/2015.- tr 14-18.

107. Quan ni m c a Hegel v s phân nh các b ph n quy n l c trong nhà n c pháp quy n/ Nguy n Th Thuý Vân, Tr ng Th Qu nh Hoa// T p chí Khoa h c xã h i Vi t Nam.- s 1/2015.- tr 45-52.

108. Quan niệm, cách và thực trạng kiểm soát quy n l c n c ta/ Nguyễn Hữu Khi n// T p chí Lý lu n chính tr .- s 6/2015.- tr 13-16.

109. Quan niệm, cách và thực trạng kiểm soát quy n l c n c ta/ V. G. Fedotova; Nguyễn Thị Kim Anh d// T p chí Thông tin khoa h c xã h i.- s 9/2015.- tr 48-54.

110. Quy ch pháp lý b o v quy n c a ngu i t cáo Vi t Nam hi n nay/ i nh Th H ng Giang// T p chí Sinh ho t lý lu n.- s 4/2015.- tr 23-26;61.

111. Quy nh c a Hi n pháp n m 2013 v chính quy n a ph ng và vi c ban hành Lu t h c t ch c chính quy n a ph ng/ Ph m H ng Thái, L u Ti n Minh// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 3+4/2015.- tr 63-68.

112. Quy n con ng i trong Hi n pháp n m 2013- nh ng thay i phù h p v i b i c nh toàn c u hóa/ Nguyễn C nh D ng// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 7/2015.- tr 13-16.

113. Quy n con ng i và vi c b o v , b o m th c hi n quy n con ng i theo Hi n pháp n m 2013/ Nguyễn ng Dung// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 11/2015.- tr 4-10.

114. Quy n công dân và c ch b o v quy n công dân theo Hi n pháp n m 2013/ V Công Giao, Nguyễn Minh Tâm// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 11/2015.- tr 11-19.

115. Quy n c b o m an sinh xã h i, quy n c s ng trong môi tr ng trong lành trong Hi n pháp n m 2013. Kh n ng th c hi n và ki n ngh / L ng Minh Tuân// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 11/2015.- tr 25-33.

116. Quy n ti p c n thông tin và xây d ng Lu t h c ti p c n thông tin Vi t Nam/ V Anh Tu n// T p chí Sinh ho t lý lu n.- s 3/2015.- tr 49-51;81.

117. Quy n t do kinh doanh trong nh ng ngành, ngh pháp Lu t h c không c m - M t s bình lu n t góc thi hành pháp Lu t h c/ Nguyễn Thị Dung// T p chí Lu t h c.- s 6/2015.- tr 9-14.

118. So sánh các thu t ng v t i ph m qu c t trong Lu t h c hình s qu c t và B Lu t h c Hình s Vi t Nam/ Nguyễn Thị Thu n// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 2/2015.- tr 71-76.

119. S hình thành t t ng v mô hình nhà n c Vi t Nam dân ch c ng hoà/ Tr n Tr ng Th // T p chí Khoa h c xã h i Vi t Nam.- s 12/2015.- tr tr3-9.

120. Sự hình thành và phát triển thị trường Quốc hội - cơ quan đại diện cao nhất của nhân dân Việt Nam qua các bản Hiến pháp/ Nguyễn Thúy Hoa// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 225/2015.- tr 18-22.

121. Sự phát triển, hoàn thiện và quy định và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp 2013/ Ngô Hùng Thái// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 226/2015.- tr 20-22;26.

122. Sự cải thiện, bổ sung điều 192 Bộ Luật Hình sự hiện hành về tội trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy/ Ngô Văn Vinh, Trần Thanh Liêm// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 42-45.

123. Tác động của những quy định mới trong Hiến pháp năm 2013 tới pháp luật về dân sự / Văn Hải// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 3+4/2015.- tr 18-24.

124. Tác động tâm lý trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử án hình sự / Nguyễn Thanh Nga// Tạp chí Tâm lý học.- số 6/2015.- tr 37-43.

125. Tác động của công tác phân biệt, giáo dục pháp luật về trong Quân đội trẻ yêu cầu mới./ Nguyễn Thành Cung// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- số 1/2015.- tr 6-9.

126. Tỉ lệ thực thi hiện phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và chính quyền địa phương theo Hiến pháp năm 2013/ Thang Văn Phúc// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 1/2015.- tr 12-14.

127. Tỉ lệ thực trao đổi về khái niệm văn bản quy phạm pháp luật về / Nguyễn Ngọc Phụng Truy n// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 8/2015.- tr 35-42.

128. Tỉ lệ thực xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về theo tinh thần Hiến pháp năm 2013/ Lê Minh Thông// Tạp chí Công sự.- số 3/2015.- tr 45-52.

129. Tòa án thực hiện quy định pháp, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân/ Nguyễn Ngọc Dung – Nguyễn Phụng Hải// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 2/2015.- tr 58-61.

130. Tác động của V.I.Lênin về nhà nước XHCN và giới pháp của bản phát huy vai trò nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam hiện nay/ Nguyễn Thị Kim Loan// Tạp chí Lý luận chính trị & Truyền thông.- số 12/2015.- tr 13-17.

131. Tác động Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân/ Võ Văn Hải// Tạp chí Lịch sử.- số 10/2015.- tr 27-29.

132. Thành tựu và kinh nghiệm trong lãnh đạo xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa/ Trần Ngọc Thảo// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 2/2015.- tr 42-46.

133. Th c hi n nguyên t c t p trung dân ch trong quy ch b u c m i/ Nguy n c Hà// T p chí Xây d ng ng.- s 4/2015.- tr 33-36.
134. Th c hi n pháp Lu t h c v dân ch c p xã góp ph n xây d ng Nhà n c pháp quy n xã h i ch ngh a Vi t Nam/ Nguy n Thanh Huy n// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 231/2015.- tr 104-106.
135. Th c hi n pháp lu t v trách nhi m c a ng i ng u c quan hành chính nhà n c - M t s v n lí lu n và th c ti n/ Tr nh c Th o// T p chí Lu t h c.- s 6/2015.- tr 31-48.
136. Tri n khai thi hành Hi n pháp n m 2013 v i v n hoàn thi n pháp lu t t ai/ L u Qu c Thái// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 1/2015.- tr 27-34.
137. Trình t , th t c thu h i t và gi i phóng m t b ng theo Lu t t ai n m 2013/ Nguy n Quang Tuy n, Nguy n V nh Di n// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 2/2015.- tr 42-49.
138. Vai trò c a tòa án trong vi c b o v quy n con ng i theo tinh th n Hi n pháp n m 2013/ Hoàng Hùng H i// T p chí Nhà n c & Pháp lu t.- s 2/2015.- tr 8-12.
139. Vai trò c a th c hi n QCDC i v i vi c c ng c , nâng cao ch t l ng c a h th ng chính tr c s / Nguy n H i Long// T p chí Dân v n.- s 5/2015.- tr 46-48.
140. Vai trò và trách nhi m c a quy n hành pháp trong quy trình l p pháp/ Tr n Ng c ng// T p chí Nghiên c u l p pháp.- s 12/2015.- tr 3-6.
141. V n hóa pháp lu t v i xây d ng nhà n c pháp quy n Vi t Nam hi n nay/ Nguy n Th Liên Ph ng// T p chí Lý lu n chính tr & Truy n thông.- s 5/2015.- tr 55-59.
142. V n d ng nh ng "h t nhân h p lý" c a lý thuy t phân quy n trong t ch c b máy Nhà n c pháp quy n xã h i ch ngh a Vi t Nam hi n nay/ V Duy Tú// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 235/2015.- tr 68-70.
143. V n d ng t t ng H Chí Minh vào xây d ng Nhà n c pháp quy n Vi t Nam th i k m i/ Tr n ình Th ng// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 7/2015.- tr 3-7.
144. V n d ng t t ng H Chí Minh vào xây d ng nhà n c pháp quy n Vi t Nam trong th i k m i/ Tr n ình Th ng// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 7/2015.- tr 3-7.
145. V n d ng t t ng H Chí Minh v nhà n c pháp quy n n c ta hi n nay/ V Kim Dung// T p chí T ch c Nhà n c.- s 4/2015.- tr 25-28.

146. Vấn đề “nguyên tắc tập trung dân chủ” trong tổ chức, hoạt động của Đảng và Nhà nước/ Nguyễn Hữu Dũng// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 10/2015.- tr 7-15.
147. Vấn đề an ninh con người và bảo vệ an ninh con người Việt Nam hiện nay/ Trần Trung Hải// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 223+224/2015.- tr 109-112.
148. Vấn đề hoàn thiện thủ tục, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam/ Hoàng Thị Liên// Tạp chí Xã hội học.- số 2/2015.- tr 13-19.
149. Vấn đề hoạt động bảo vệ các giá trị văn hóa trong tổ chức hình thức sản xuất trên thị trường/ Nguyễn Trần Thanh Ngọc// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội.- số 3/2015.- tr 43-48;42.
150. Vấn đề phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện quy định pháp luật, hành pháp và tư pháp theo Hiến pháp 2013/ Vũ Duy Tú// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 9/2015.- tr 104-107.
151. Vấn đề quyền của Nhân dân trong các hiến pháp Việt Nam từ sau năm 1945/ Đinh Xuân Lý// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 228/2015.- tr 31-34.
152. Vấn đề pháp lý của Quốc hội trong mối quan hệ với Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao/ Trần Thị Hồng Hà// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 18/2015.- tr 44-49.
153. Vấn đề trí, chức năng, nhiệm vụ quy định của nguyên thủ quốc gia Pháp, Đức, Thụy Sĩ và giám đốc kinh nghiệm cho Việt Nam./ Nguyễn Thị Kim Ngân// Tạp chí Nghiên cứu Châu Á.- số 2/2015.- tr 38-45.
154. Vấn đề trí, vai trò và phương thức hoạt động của Hội đồng dân tộc, các ủy ban của Quốc hội/ Trần Văn Thuần// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 18/2015.- tr 34-43.
155. Xã hội dân sự và quy định con người trong kinh doanh: Kinh nghiệm quốc tế và mô hình gợi ý cho Việt Nam/ Nguyễn Hồng Nga// Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế thị trường.- số 10/2015.- tr 3-11.
156. Xác định phạm vi và nội dung kiểm soát thu nhập cá nhân có chức vụ, quy định/ Hoàng Hải Nam, Trần Văn Hòa// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 23-26.
157. Xây dựng nội dung các quy chế, quy định, quy trình công tác của các tổ chức trong hệ thống chính trị/ Nguyễn Minh Tuấn// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 3/2015.- tr 73-77.
158. Xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân theo tinh thần Hiến pháp 1960/ Nguyễn Ngọc Diệp// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 227/2015.- tr 11-13;19.

159. Xây dựng nhà nước pháp quyền, huy động các nguồn lực cho phát triển Việt Nam hiện nay/ Hoàng Văn Luân// Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam.- số 7/2015.- tr 57-60.

160. Xây dựng nhà nước pháp quyền, phát huy dân chủ trực tiếp cho nhân dân, nâng cao phân bổ xã hội theo quy định của Hiến pháp năm 2013/ Võ Trí Hoàng// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 19/2015.- tr 3-14.

161. Xu hướng hội nhập toàn cầu của Hiến pháp quốc gia/ Bùi Ngọc Sơn// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 3+4/2015.- tr 12-17.

162. Ý nghĩa của quy định về công nghệ trong Hiến pháp năm 2013/ Nguyễn Minh Loan// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 3+4/2015.- tr 6-11.

## NH NG BÀI VI TV QU N LÝ NHÀ N C

1. Bàn v vai trò c a Nhà n c Vi t Nam i v i s nghi p công nghi p hóa, hi n i hóa t n c/ Ph m Ph ng Lan// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 230/2015.- tr 94-97.
2. Gi i pháp nâng cao hi u l c qu n lý nhà n c v u t tr c ti p n c ngoài vùng kinh t tr ng i m B c B / Ph m Duyên Minh// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 234/2015.- tr 56-58.
3. Các tình hu ng b t th ng - th c tr ng và nh h ng trong qu n lý nhà n c hi n nay/ Nguy n H u Khi n// T p chí T ch c Nhà n c.- s 6/2015.- tr 31-35.
4. Công tác quan lý nhà n c v giáo d c - ào t o n c ta hi n nay/ Hoàng Th Tú Oanh// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 11/2015.- tr 4-7.
5. Công tác qu n lý Nhà n c v giáo d c ào t o n c ta hi n nay/ Hoàng Th Tú Oanh// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 11/2015.- tr 4-7.
6. Công tác qu n lý nhà n c v tôn giáo hi n nay/ Hà Quang Tr ng// T p chí Lý lu n chính tr .- s 12/2015.- tr 10-15.
7. C quan hành chính nhà n c v i vi c b o m, b o v quy n con ng i, quy n công dân/ L ng Thanh C ng// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 12/2015.- tr 50-53.
8. y m nh qu n lý nhà n c v thông tin c s trong tình hình m i/ Tr ng Minh Tu n// T p chí C ng s n.- s 3/2015.- tr 40-44.
9. Gi i pháp nâng cao hi u l c qu n lý nhà n c v u t tr c ti p n c ngoài vùng kinh t tr ng i m B c B / Nguy n Thái Yên H ng// T p chí Châu M ngày nay.- s 5/2015.- tr 52-63.
10. M y suy ngh v ki m soát quy n l c phòng, ch ng tham nh ng góp ph n xây d ng b máy nhà n c trong s ch, v ng m nh/ Nguy n Ng c Huân, Xuân// T p chí Giáo d c lý lu n.- s 237/2015.- tr 28-30.
11. Gi i pháp nâng cao hi u qu qu n lý nhà n c trong phòng ch ng mua bán ng i Vi t Nam/ V Tr ng Hách// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 12/2015.- tr 66-69.
12. Gi i pháp t ng c ng qu n lý nhà n c v h i Vi t Nam/ Lê Thanh Bình// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 10/2015.- tr 52-56.
13. H th ng v n b n pháp lu t trong qu n lý nhà n c i v i công ty ch ng khoán Vi t Nam/ Nguy n Khánh Toàn// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 11/2015.- tr 49-52.



14. Hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông vùng dân tộc thiểu số miền núi phía/ Phùng Thế Phong Lan// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 6/2015.- tr 84-87.

15. Mối liên hệ pháp nâng cao vai trò quản lý của nhà nước trong hình thức kinh tế quốc tế thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp có hiệu quả / Nguyễn Thị Thúy Hà// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 229/2015.- tr 43-45.

16. Mối liên hệ pháp nâng cao vai trò quản lý của nhà nước trong hình thức kinh tế quốc tế thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp có hiệu quả / Nguyễn Văn Ch // Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 233/2015.- tr 47-49.

17. Mối liên hệ thay đổi của quy định của Nhà nước trong bối cảnh toàn cầu hóa/ Bùi Quốc Tuấn// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 233/2015.- tr 18-18;28.

18. Phát huy vai trò của Nhà nước trong việc nghiên cứu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Việt Nam hiện nay/ Phạm Phùng Lan// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 235/2015.- tr 25-27.

19. Mối liên hệ về vai trò của luật lệ của xã hội Việt Nam qua 30 năm đổi mới/ Nguyễn Thị Nhàn// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 2/2015.- tr 47-50.

20. Nghiên cứu các chức năng quản lý nhà nước về hình thức quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ / Hoàng Mai// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 12/2015.- tr 36-40.

21. Nghĩa vụ quốc tế và trách nhiệm của Nhà nước bảo đảm quyền con người, quyền công dân/ Lê Mai Thanh// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 12/2015.- tr 19-24.

22. Nghiên cứu thách thức của quản lý nhà nước trong phát triển các khu kinh tế đặc biệt/ Mai Hữu Bón// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 3/2015.- tr 42-44.

23. Nghiên cứu thách thức về vai trò của quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trong hình thức quốc tế / Nguyễn Thị Thu Hà// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 11/2015.- tr 41-44.

24. Nghiên cứu tác động của vai trò của Nhà nước trong việc giảm thiểu sự phân biệt giàu - nghèo/ Lý Thị Huệ // Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 31-35.

25. Phát huy vai trò của nhà nước trong thực hiện chính sách an sinh xã hội Việt Nam hiện nay/ Nguyễn Tiến Hùng// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 233/2015.- tr 21-22;35.

26. Quản lý nhà nước trong việc huy động tham gia phát triển kinh tế - xã hội của toàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh/ Nguyễn Minh Thảo // Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 236/2015.- tr 38-41.

27. Quản lý Nhà nước và phát triển nguồn nhân lực ngành du lịch hiện nay/ Nuyễn Minh Hùng, Ngô Thùy Trang// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 4/2015.- tr 46-50.
28. Quản lý nhà nước và tích cực phân hóa doanh nghiệp nhà nước Việt Nam/ Võ Thu Nga// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 6/2015.- tr 65-69.
29. Tiếp tục khuyến khích và phát huy vai trò của quản lý nhà nước trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp/ Nguyễn Văn Chanh// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 231/2015.- tr 85-86;89.
30. Quản lý nhà nước và bình đẳng giới Việt Nam/ Ngô Thị Minh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 11/2015.- tr 73-76.
31. Quản lý nhà nước và chuyển đổi giáo dục tiểu học - những thách thức và cơ hội/ Võ Văn Dũng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 10/2015.- tr 46-51.
32. Quản lý nhà nước và tài chính/ Lê Văn Ban Mai- Huỳnh Thái Ngọc, Nguyễn Thị Thúy Vân// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 5/2015.- tr 104-108.
33. Quản lý nhà nước và hội nhập kinh tế hiện nay/ Đinh Ngọc Giang// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 52-56.
34. Quản lý nhà nước và nguồn nhân lực nhóm bảo đảm an ninh - trật tự xã hội/ Hoàng Văn Dũng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 11/2015.- tr 33-36.
35. Quản lý Nhà nước và văn hóa và di sản văn hóa/ Đinh Thị Minh Tuyết, Triệu Thị Ngọc// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 8/2015.- tr 63-66.
36. Quản lý nhà nước và văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa quốc gia/ Quách Ngọc Dũng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 49-53.
37. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và hội nhập kinh tế hiện nay/ Nguyễn Thị Hằng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 11/2015.- tr 45-48.
38. Tăng cường, bổ sung và nâng cao công tác quản lý nhà nước và các hoạt động tôn giáo tín ngưỡng các tôn giáo hiện nay/ Ngô Hà Trung// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 235/2015.- tr 51-52.
39. Vai trò của Nhà nước trong việc phát triển nguồn nhân lực thanh niên nông thôn hiện nay/ Nguyễn Thị Thu// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 238/2015.- tr 18-20.
40. Trách nhiệm bảo vệ tăng cường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính/ Lê Thị Hoa// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 23-26;85.

41. Vai trò của nhà nước trong nền kinh tế và can thiệp vào trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp/ Phạm Văn Chính// Tạp chí Tài chính Nhà nước.- số 10/2015.- tr 46-50.
42. Vai trò của Nhà nước trong phát triển ngành công nghiệp hàng dệt / Lê Ngọc Quỳnh Hoa// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 5/2015.- tr 67-71.
43. Vai trò của nhà nước trong quản lý xã hội/ Tào Hoàng Yến// Tạp chí Lý luận chính trị & Truyền thông.- số 2/2015.- tr 36-38.
44. Vai trò của nhà nước trong việc bảo vệ an ninh xã hội Việt Nam/ Nguyễn Thị Việt Phương, Nguyễn Thanh Thủy// Tạp chí Xã hội học.- số 2/2015.- tr 66-74.
45. Vai trò quản lý nhà nước trong kiểm soát chất lượng giáo dục trung học cơ sở / Ngô Thị Diệp Lan// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 27-30.
46. Vấn đề xã hội hóa trong quản lý nhà nước công tác bảo vệ môi trường nước ta hiện nay/ Huỳnh Minh Luân, Cao Việt Thắng// Tạp chí Tài chính Nhà nước.- số 2/2015.- tr 13-16.
47. Vấn đề xã hội hóa trong quản lý nhà nước công tác bảo vệ môi trường nước ta hiện nay// Tạp chí Tài chính Nhà nước.- số 2/2015.- tr 13-16.
48. Xây dựng kế hoạch chính sách - một phương pháp hoạch định chiến lược của Nhà nước/ Lưu Kim Thanh, Nguyễn Khắc Ánh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 10/2015.- tr 11-16.

## NH NG BÀI VI TV C ICÁCH HÀNH CHÍNH

1. Bàn v chính quy n t qu n công ch c c p xã n c ta hi n nay/ Tr n Th Minh Châu// T p chí T ch c Nhà n c.- s 9/2015.- tr 18-22.
2. Bàn v thi tuy n các ch c danh công ch c lãnh o hi n nay/ Tr ng Th Nguy n// T p chí T ch c Nhà n c.- s 3/2015.- tr 8-10.
3. Các ch s ánh giá hi u qu cung ng d ch v hành chính công n c ta hi n nay/ Lê Th H ng// T p chí T ch c Nhà n c.- s 7/2015.- tr 30-34.
4. C i cách chính sách công Vi t Nam giai o n 2011 - 2020/ Ph m Thái Qu c và ng Kh c Ánh// T p chí Nh ng v n Kinh t th gi i.- s 10/2015.- tr 35-46.
5. C i cách hành chính h ng t i m t n n hành chính công ph c v xã h i dân s / Ph m c Chính// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 4/2015.- tr 13-17.
6. C i cách hành chính Vi t Nam - nhìn t qu n lý phát tri n xã h i/ Nguy n Qu c S u// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 9/2015.- tr 12-16.
7. C i cách hành chính và vai trò c a ng chính tr / Nguy n V n H u// T p chí Lý lu n chính tr .- s 6/2015.- tr 68-71.
8. C i cách hành chính v i phát tri n kinh t - xã h i nhìn t góc nguyên lý v m i liên h ph bi n/ Hoàng Th Thu Hi n// T p chí T ch c Nhà n c.- s 12/2015.- tr 35-38.
9. C i cách n n hành chính nhà n c giai o n 2011 - 2015/ Hà Quang Tr ng// T p chí C ng s n.- s 6/2015.- tr 58-63.
10. C i cách n n hành chính và tài chính công nâng cao tính c nh tranh c a môi tr ng u t / Tr n Du L ch// T p chí Lý lu n chính tr .- s 9/2015.- tr 33-38.
11. C i cách tài chính công và vai trò h th ng thông tin qu n lý tài chính Chính ph (GFMIS)/ L ng Thu Th y// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 4/2015.- tr 59-64.
12. C i cách th ch nh m thúc y tái c u trúc n n kinh t / Nguy n Hoàng Hi n// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 8/2015.- tr 67-71.
13. Công khai, minh b ch trong u t công - gi i pháp phòng ng a tham nh ng/ Ph m Th Anh ào// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 1/2015.- tr 32-34.
14. C quan hành chính nhà n c v i vi c m b o b o v quy n con ng i quy n công dân/ L ng Thanh C ng// T p chí Qu n lý Nhà n c.- s 12/2015.- tr 50-53.
15. ánh giá công ch c theo k t qu th c thi công v t i m t s n c thu c OECD/ ào Th Thanh Th y// T p chí T ch c Nhà n c.- s 1/2015.- tr 57-60.

16. Tiêu chí đánh giá công chức theo kết quả thi công vụ / Báo Thanh Niên// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 1/2015.- tr 46-51.
17. Tiêu chí quản lý cán bộ, công chức Việt Nam theo xu hướng “quản lý người nhân lực/ Nguyễn Thị Hoàng Hải// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 7/2015.- tr 4-7;11.
18. Tiêu chí chức vụ và hoạt động của Chính phủ Việt Nam hiện nay/ Hoàng Thị Liên// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 7/2015.- tr 3-11,16.
19. Tiêu chí chức vụ và hoạt động của Chính phủ theo tinh thần Hiến pháp năm 2013/ Trần Anh Tuấn// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 6/2015.- tr 3-11.
20. Tiêu chí tuyển chọn danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước/ Phạm Văn Chính// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 10/2015.- tr 23-28.
21. Giải pháp nâng cao chất lượng người nhân lực hành chính cấp xã hiện nay./ Hoàng Thị Sáng// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 12/2015.- tr 16-18.
22. Giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2015 - 2020/ Phạm Thị Hoài Thu// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 8-12.
23. Hiểu biết mong đợi của người dân nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ hành chính công/ Vũ Quỳnh, Vũ Trí Dũng// Tạp chí Quản lý kinh tế.- số 5+6/2015.- tr 24-29.
24. Hồ chí nh chính sách công Việt Nam, thực trạng và giải pháp/ Phùng Thị Phương Thảo// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 7/2015.- tr 38-40.
25. Hồ chí nh và thực thi chính sách công của các cơ quan hành chính nhà nước/ Lê Chi Mai// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 12/2015.- tr 24-28.
26. Hoàn thiện chính sách đãi ngộ cho quản lý hoạt động của các doanh nghiệp công/ Vũ Hoàng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 2/2015.- tr 75-79.
27. Hợp tác công - tư trong cải cách khu vực công Việt Nam/ Nguyễn Khắc Ánh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 2/2015.- tr 64-69.
28. Kinh nghiệm cải cách hành chính mô hình xã phường/ Nguyễn Thanh Giang, Lê Ngọc Ban Mai, Nguyễn Thị Vân// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 10/2015.- tr 99-105.
29. Khúc phôi lít duy biến trong ban hành quy định hành chính/ Vũ Thị Thùy Dung// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 43-46.
30. Luận bàn về trách nhiệm công vụ / Lê Ngọc Thanh Cường// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 8/2015.- tr 20-25.
31. Minh bạch hóa quy trình hồ chí nh chính sách của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước/ Nguyễn Thị Phương Thảo// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 3/2015.- tr 9-13.

32. Minh bạch và trách nhiệm giám trình - cơ sở đánh giá kết quả thực thi công vụ và phòng chống tham nhũng/ Báo Thanh Niên// Tạp chí Sinh hoạt lý luận.- số 1/2015.- tr 33-37.
33. Mô hình tổ chức chính quy nhà phố nông thôn mới trên thế giới/ Lê Thị Hoài Ân, Đinh Ngọc Thanh// Tạp chí Nghiên cứu lập pháp.- số 5/2015.- tr 59-64.
34. Mô hình tổ chức bộ máy nhà nước trong Hiến pháp 2013/ Lê Minh Thông// Tạp chí Xây dựng Đảng.- số 9/2015.- tr 9-12.
35. Mối quan hệ giữa lao động công vụ và pháp luật công vụ - một khía cạnh lý luận/ Phạm Hồng Thái// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 9/2015.- tr 7-13.
36. Mối quan hệ giữa toàn cầu hóa, dân chủ và cải cách hành chính/ Trần Quốc Chính, Trần Quốc Tuấn// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 13-16.
37. Mối quan hệ giữa văn hóa chính trị và lao động công chức/ Lê Thị Hồng// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 235/2015.- tr 17-19.
38. Mối quan hệ giữa văn hóa chính trị và lao động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức/ Hoàng Ánh// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 238/2015.- tr 21-23.
39. Môi trường kinh doanh - Nhìn từ góc độ cải cách thủ tục hành chính/ Bùi Tấn Thành// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 7/2015.- tr 65-68.
40. Một số giải pháp nâng cao lao động công vụ / Trần Văn Tình// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 1/2015.- tr 42-46.
41. Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trong xây dựng chính quy nhà nước / Nguyễn Huy Hoàng// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 7/2015.- tr 15-17.
42. Nâng cao lao động công vụ của ngành công chức hiện nay/ Trần Sĩ Phán// Tạp chí Lý luận chính trị.- số 10/2015.- tr 50-54.
43. Nâng cao hiệu quả quản lý công chức hiện nay/ Bùi Huy Khiên// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 2/2015.- tr 70-74.
44. Nâng cao hiệu quả hoạt động của công chức hành chính nhà nước/ Bùi Văn Minh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 35-39.
45. Nâng cao năng lực thực thi công vụ của cán bộ công chức trong cơ quan hành chính Nhà nước/ Trần Kim Phụng, Nguyễn Thị Ninh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 6/2015.- tr 25-28.
46. Nguồn vốn ODA và việc hỗ trợ phát triển chính sách, thủ tục và cải cách hành chính/ Võ Thị Thu Hồng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 9/2015.- tr 71-75.

47. Nhấn diện mạo công chức và trách nhiệm công vụ / Phan Anh Hùng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 17-22.
48. Nhìn lại những quy định về giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ / Võ Thị Phương// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 11/2015.- tr 16-20.
49. Những dấu hiệu đánh giá công chức theo kết quả thực thi công vụ của họ/ Đào Thị Thanh Thủy// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 3/2015.- tr 11-15.
50. Những nội dung cần nắm xây dựng thực chất nhà nước có chủ nghĩa/ Nguyễn Bá Chí, Võ Thị Hương// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 12/2015.- tr 18-23.
51. Những thay đổi trong quản lý công chức nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong xu thế hiện nay/ Nguyễn Thị Hương, Hoàng Văn Giang// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 17-22.
52. Những vấn đề lý luận và thực tiễn về năng lực xây dựng và thực hiện chính sách công/ Phạm Hữu// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 6/2015.- tr 36-40.
53. Những yêu cầu khi xác định vị trí việc làm của quan hành chính nhà nước/ Xuân Quỳnh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 5/2015.- tr 42-45.
54. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc phân chia nhiệm vụ hành chính/ Đoàn Thị Bích Liên// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 4/2015.- tr 25-29.
55. Phân biệt chính sách công Canada và những giá trị mới cho Việt Nam/ Cao Tiến Sơn // Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 4/2015.- tr 95-97.
56. Pháp luật xã hội hoá dịch vụ công - thực trạng và giải pháp/ Trần Thị Thanh Mai// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 238/2015.- tr 56-59.
57. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin và thực tiễn ở Việt Nam về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước/ Lê Thị Thùy Linh// Tạp chí Lý luận chính trị & Truyền thông.- số 3/2015.- tr 19-21.
58. Quản lý công mại và cải cách hành chính Việt Nam/ Võ Anh Đào// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 4/2015.- tr 18-21.
59. Sự lựa chọn hành vi trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức/ Ngô Thành Can// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 8/2015.- tr 44-48.
60. Sự tác động của các tổ chức chính trị - xã hội vào chính sách công/ Nguyễn Thị Thúy, Lê Thị Hương// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 9/2015.- tr 30-33.
61. Sự tác động của chính sách ưu đãi về hưu trí thực hiện chương trình, dự án ưu đãi công/ Nguyễn Thị Phương// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 11/2015.- tr 64-67.

62. Sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội vào quá trình hoạch định và thực thi chính sách công/ Trần Mai Hùng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 27-31.

63. Tác động của cải cách và minh bạch hóa thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập/ Nguyễn Thị Thu Hằng// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 7/2015.- tr 59-62.

64. Tóm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở các cơ quan hành chính nhà nước/ Hoàng Thị Hằng, Lê Huy Dân// Tạp chí Giáo dục lý luận.- số 231/2015.- tr 99-100;104.

65. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững và thịnh vượng trong giai đoạn hiện nay/ Nguyễn Xuân Phúc// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 5/2015.- tr 3-5.

66. Tiếp tục cải thiện, kiên trì, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị/ Nguyễn Hoàng Việt// Tạp chí Xây dựng Đảng.- số 2+3/2015.- tr 14-15.

67. Tinh giản biên chế trong cải cách chế độ công vụ, công chức nhà nước/ Võ Kim Sơn, Lê Cẩm Hà// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 6/2015.- tr 29-34.

68. Tổ chức nghiên cứu, thực hiện chính sách trong lĩnh vực chính sách công mở rộng trên thế giới/ Nguyễn Trọng Bình// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 2/2015.- tr 58-61.

69. Thực tế kiểm tra "mặt cả, mặt trái", dựa trên cải cách hành chính thúc đẩy phát triển Hành lang kinh tế Đông Tây/ Thái Thị Hằng Minh// Tạp chí Sinh học lý luận.- số 4/2015.- tr 27-30;12.

70. Thực hiện văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước/ Hà Quang Thanh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 40-42.

71. Trách nhiệm bất thành của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính/ Lê Thị Hoa// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 1/2015.- tr 23-26;85.

72. Trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước Việt Nam hiện nay/ Trần Quý Thuật// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- số 1/2015.- tr 14-20.

73. Trách nhiệm xã hội của người công chức quan hành chính nhà nước/ Bùi Thị Ngọc Mai// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- số 4/2015.- tr 6-10.

74. Vai trò của cơ quan hành chính nhà nước trong áp dụng các biện pháp xử lý hành chính/ Phan Thị Kim Phụng, Phạm Thị Lan Anh// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- số 8/2015.- tr 32-36.



75. Vai trò của quy tắc hành chính trong quản lý hành chính nhà nước – m t s v n lý luận/ Phạm Hồng Thái// Tạp chí Nhà nước & Pháp luật.- s 12/2015.- tr 3-12.
76. Vai trò của công chức công nhân - những yêu cầu đặt ra hiện nay/ Nguyễn Thu Hà// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- s 4/2015.- tr 33-36.
77. Vai trò của người dân trong hoạt động cải cách hành chính nhà nước Việt Nam hiện nay/ Hà Quang Trọng// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- s 9/2015.- tr 39-42.
78. Vấn đề đặt ra “Thà ít mà tốt” của V.I.Lênin vào thực tiễn tình hình biên giới hiện nay/ Nguyễn Thu Hà// Tạp chí Lý luận chính trị.- s 4/2015.- tr 49-52.
79. Vấn đề đặt ra Hồ Chí Minh vào cải cách bộ máy hành chính nhà nước/ Trần Đình Thọ// Tạp chí Giáo dục lý luận.- s 236/2015.- tr 3-6.
80. Vấn đề chính sách thu hút, tuyển dụng, trả lương và đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ / Trọng Thu Nguyễn// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- s 7/2015.- tr 8-11.
81. Vấn đề phân cấp quản lý công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước/ Đoàn Nhân Hòa// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- s 9/2015.- tr 14-17.
82. Vấn đề trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước/ Bùi Thị Ngọc Mai// Tạp chí Quản lý Nhà nước.- s 6/2015.- tr 20-24.
83. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính nhà nước/ Trọng Quốc Việt// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- s 5/2015.- tr 10-13.
84. Xây dựng đội ngũ công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước ở ngành, địa phương/ Nguyễn Tuấn Ninh// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- s 11/2015.- tr 8-12.
85. Xây dựng khung giá trị văn hóa công vụ Việt Nam - Cách tiếp cận từ quản trị nhà nước/ Bùi Huy Khiên// Tạp chí Lý luận chính trị.- s 4/2015.- tr 60-64.
86. Xây dựng tổ chức hành chính đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính hiện nay/ Nguyễn Thị Hồng Hạnh// Tạp chí Tổ chức Nhà nước.- s 12/2015.- tr 8-12.

**Người n: Trung tâm Thông tin khoa học**